

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 103/2024/TLST – DS ngày 20 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ (B. Địa chỉ: A T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Ngọc L – chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Đơn vị được ủy quyền: Ngân hàng TMCP Đ. Chi nhánh H1.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thu H – Giám đốc phòng G (Theo giấy ủy quyền số 921 ngày 31/10/2024). Có mặt.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1968; ông Lê Văn S, sinh năm 1967; địa chỉ: tổ D (nay là tổ C), phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Bà Nguyễn Thị Kim T và ông Lê Văn S có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Đ số tiền tính đến ngày 15/11/2024 là 309.263.991 đồng (cụ thể: nợ gốc: 290.068.364 đồng, nợ lãi: 19.195.627 đồng)

* Buộc bà T, ông S tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã được ký kết với Ngân hàng kể từ ngày 16/11/2024 cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

Sau khi bà T, ông S tất toán xong khoản nợ, Ngân hàng TMCP Đ, chi nhánh H1 có nghĩa vụ trả lại giấy tờ nhà đất nêu trên và hoàn tất thủ tục giải chấp theo quy định.

* Trường hợp bà Nguyễn Thị Kim T, ông Lê Văn S không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, Ngân hàng có quyền tự bán tài sản hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đảm bảo như sau: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 471, tờ bản đồ số 8 tại địa chỉ: tổ D, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX743307 do UBND thành phố H cấp ngày 03/12/2014 mang tên Lê Văn S.

Trường hợp tài sản phát mại không đủ để thanh toán khoản nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xác minh thu nợ từ các khoản thu nhập và tài sản khác của bà T, ông S.

* Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim T và ông Lê Văn S tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm là 7.732.000 (*Bảy triệu, bảy trăm ba mươi hai nghìn*) đồng.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ 7.732.000 (*Bảy triệu, bảy trăm ba mươi hai nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình theo biên lai số 0004175 ngày 20/12/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND TPHB;
- Chi cục THA TPHB;
- Các Đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Minh Thêu